

Bản án số: 51/2021/HS-ST

Ngày: 29-10-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 5 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Lâm Thanh Tiền

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Đoàn Hồng Hải

Ông Lâm Văn Vô

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Thành – Thư ký
Toà án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Trần Tuấn Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 10 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 70/2021/TLST-HS ngày 30 tháng 6 năm 2021, quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 90/2021/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Kim C, sinh năm 1963 tại thành phố Đà Nẵng; giới tính: Nữ; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Không có nơi đăng ký hộ khẩu thường trú; Chỗ ở: Không nơi cư trú nhất định; Nghề nghiệp: Không; Học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn T; con bà: Trương Thị N; Có chồng tên: Phạm Văn H (chết), có 03 người con, lớn nhất sinh năm 1980, nhỏ nhất sinh năm 1996; Tiền án: Ngày 08/11/2012 bị Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 (ba) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; Tiền sự: Ngày 07/12/2020 bị Ủy ban nhân dân Phường 9, Quận 5 bắt đưa vào Cơ sở xã hội Nhị Xuân để quản lý cắt cơn, giải độc tư vấn tâm lý trong thời gian làm thủ tục áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; Nhân thân: Ngày 24/3/1980 bị Công an Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh bắt về hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản (qua xác minh không rõ hình thức xử lý); Ngày 09/7/1996 bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 18 (mười tám) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản của công dân”; Ngày 22/7/1997 bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 18 (mười tám) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản của công dân”; Ngày 04/7/2017 bị Tòa án nhân dân Quận 5 xử phạt 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” và tội “Trốn khỏi nơi giam”.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/3/2021 (có mặt tại phiên tòa)

Bị hại: Bà Huỳnh Thị Minh U, sinh năm 1989; Nơi cư trú: đường L, phường N, thành phố M, tỉnh Bình Dương (vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Bà Nguyễn Thị Kim L, sinh năm 1972; Nơi cư trú: xã H, huyện T, tỉnh An Giang (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thị Kim C và Đặng Thị Ngọc L có mối quan hệ quen biết với nhau từ trước. Vào khoảng hơn 19 giờ ngày 07/12/2020, C đến chỗ của L đang làm thuê rủ L đến Bệnh viện 30-4 để trộm cắp tài sản thì được L đồng ý, C thỏa thuận với L nếu thực hiện thành công, C sẽ chia cho L số tiền dao động từ 100.000 đồng đến 200.000 đồng. L điều khiển xe mô tô biển số 67B1-441.47 chở C đến Bệnh viện 30-4, C đi vào trong Bệnh viện còn L đứng đợi C trước cổng chờ khi C lấy được tài sản thì L sẽ chở C tẩu thoát. Khoảng 20 giờ cùng ngày, C một mình đi vào Bệnh viện 30-4, đi thang máy lên lầu 2, lầu 3 lòng vòng các khu hành lang tìm người có tài sản để sơ hở thì trộm cắp. Khi C đến phòng số 330, lầu 3 Khoa điều trị cao cấp của Bệnh viện thì phát hiện bà Huỳnh Thị Minh U đang nằm ngủ trong phòng, phòng không khóa cửa, U có để một điện thoại di động nhãn hiệu iphone X trên giường cạnh bên tay phải. Lợi dụng lúc bà U nằm ngủ và không ai canh giữ, C lén lút vào trong phòng dùng tay phải lấy trộm chiếc điện thoại nhãn hiệu iphone X của U rồi nhanh chóng bỏ đi. Ngay lúc này, Bà U nghe thấy động ở giường nên thức dậy và phát hiện bị mất điện thoại, U nhìn ra cửa thì thấy có dáng người phụ nữ mặc áo vàng vừa rời khỏi phòng, U liền gọi cho chị Nguyễn Thị Thanh T là người chăm sóc cho U đang nằm ngủ ở giường bên cạnh chạy ra ngoài để nhờ nhân viên của Bệnh viện hỗ trợ. Bà T ra ngoài thông báo đặc điểm của người phụ nữ lấy trộm điện thoại cho điều dưỡng Đinh Thúy H. Bà H điện thoại cho ông Nguyễn Văn T là bảo vệ của bệnh viện biết đặc điểm người phụ nữ lấy trộm. Khi đã nhận được thông tin từ bà H, ông T nhìn thấy C đang chạy bộ ra cổng bệnh viện, có đặc điểm như mô tả của điều dưỡng nên ông T chạy bộ đuổi theo C. Khi C chạy vào hẻm số 190 Sư Vạn Hạnh, Phường 9, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh thì vứt bỏ điện thoại di động nhãn hiệu iphone X của bà U tại trước nhà số 190/6/5 Sư Vạn Hạnh, Phường 9, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh. Lúc này, L đang đậu xe bên ngoài bệnh viện, nhìn thấy ông T đuổi theo C nên điều khiển xe chạy phía sau đến đụng chân của ông T làm ông T ngã, nhằm mục đích cản trở không cho ông T tiếp tục đuổi theo Chi. Khi ông T đuổi theo C thì có nghe C kêu L là “đi, đi”. Cùng lúc này, có anh Lý Đạt M là dân quân tự vệ của Ban chỉ huy Quân sự Phường 9, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh và người dân xung quanh nhìn thấy sự việc nên hỗ trợ, đuổi theo bắt giữ C tại trước nhà số 190/6/5 Sư Vạn Hạnh, Phường 9, Quận 5, còn ông T bắt giữ L và giao về Công an Phường 9, Quận 5 lập biên bản xử lý.

Trong lúc C và L bị bắt giữ, anh Đỗ Văn N ở trong nhà nghe tiếng tri hô nên ra trước nhà xem vụ việc gì thì nhìn thấy dưới chân chống xe của anh N có chiếc điện thoại di động hiệu iphone X. Sau đó, anh N nhặt chiếc điện thoại và giao nộp cho Công an Phường 9, Quận 5.

Cùng ngày, bà Huỳnh Thị Minh U trình báo sự việc và cung cấp được mật khẩu mở khóa điện thoại là “125186”, trong dữ liệu điện thoại có lưu hình ảnh cá nhân của bà U và ảnh chụp thẻ Căn cước Công an của bà U.

Tiến hành kiểm tra, Nguyễn Thị Kim C và Đặng Thị Ngọc L dương tính với chất ma túy. Ngày 09/12/2020, Ủy ban nhân dân Phường 9, Quận 5 lập hồ sơ đưa đi cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Thị Kim C tại Cơ sở xã hội Nhị Xuân. Riêng đối với Đặng Thị Ngọc L, xác minh có tạm trú tại 14 An Dương Vương, Phường 16, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh và được gia đình bảo lãnh nên không áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với L.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Nguyễn Thị Kim C và Đặng Thị Ngọc L khai nhận hành vi phạm tội như trên. C khai là người trực tiếp trộm cắp điện thoại hiệu iphone X của bà Huỳnh Thị Minh U và có nhờ L đứng ngoài cổng bệnh viện để chờ C chạy tàu thoát. C khai khi vào Bệnh viện 30-4 để trộm cắp tài sản, C mặc 01 áo thun dài tay màu vàng bên ngoài, mặc 01 áo thun ngắn tay màu vàng bên trong. Khi trộm cắp được điện thoại và bị bị hại phát hiện nên C vứt bỏ áo thun dài tay màu vàng mặc bên ngoài ở bãi cỏ cạnh một chậu cây trước khoa cấp cứu của Bệnh viện 30-4 nhằm tránh bị phát hiện. Ngoài ra, vào ngày 06/12/2020, C và L còn thực hiện vụ trộm cắp điện thoại di động ở chung cư Quận 6 (không nhớ địa chỉ) và bán được 700.000 đồng, C chia cho L 200.000 đồng.

Ngày 08/3/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 5 khởi tố vụ án, khởi tố bị can và Lệnh bắt bị can để tạm giam đối với Nguyễn Thị Kim C và Đặng Thị Ngọc L về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 13/3/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 5 thực hiện lệnh bắt bị can để tạm giam đối với Nguyễn Thị Kim C. Ngày 13/4/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 5 thực hiện lệnh bắt bị can để tạm giam đối với Đặng Thị Ngọc L tại Công an Phường 16, Quận 8 được biết: Đặng Thị Ngọc L không có đăng ký thường trú, tạm trú hoặc lưu trú tại địa chỉ 14 An Dương Vương, Phường 16, Quận 8. Hiện nay, đối tượng L không có ở tại địa chỉ trên, đi đâu làm gì không nắm được. Ngày 04/6/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 5 ra quyết định truy nã đối với bị can Đặng Thị Ngọc L.

Vật chứng thu giữ: 01 (một) điện thoại di động hiệu iphone X, màu đen, số Imei: 356742081395755; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Fashion, biển số 67B1-441.47 màu đỏ, số máy ZS152FMH10002134, số khung VTLWCH032TL002134 (không búng, không kính, bề mặt nạ trước); 02 USB ghi lại hình ảnh vụ việc và bản ảnh tang vật (hiện đang lưu theo hồ sơ vụ án).

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 107/KL-HĐĐGTS ngày 09 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự thuộc

Ủy ban nhân dân Quận 5 kết luận: Điện thoại di động hiệu Iphone X-64GB, đã qua sử dụng, tỷ lệ mới 70%, giá 6.500.000 đồng/chiếc (Sáu triệu năm trăm nghìn đồng).

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại bà Huỳnh Thị Minh U đã nhận lại tài sản nên không có yêu cầu bồi thường.

Bản cáo trạng số: 74/CTr-VKSQ5 ngày 24/6/2021 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị Kim C về tội: “Trộm cắp tài sản” theo Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 5 giữ quyền công tố luận tội và tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Thị Kim C về tội “Trộm cắp tài sản”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1 Điều 173; điểm h, s Khoản 1 Điều 51; điểm h Khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Kim C với mức án từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù; vật chứng xử lý theo quy định pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Thị Kim C không có ý kiến bào chữa, tranh luận và nói lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 5, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 5, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa công khai, bị cáo Nguyễn Thị Kim C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận, bị cáo Nguyễn Thị Kim C đã có hành vi lén lút chiếm đoạt chiếc điện thoại di động hiệu Iphone X-64GB của bà Huỳnh Thị Minh U có trị giá 6.500.000 đồng (Sáu triệu năm trăm nghìn đồng) là đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xét bị cáo là người trưởng thành, có đủ khả năng nhận biết được hành vi của mình, biết hành vi trộm cắp là vi phạm pháp luật, bản thân bị cáo nhiều lần bị Tòa án xét xử nhưng không biết sửa đổi, rèn luyện bản thân, cải tạo thành người

có ích cho xã hội, vì tham lam mà bị cáo đã bất chấp pháp luật, cố ý thực hiện hành vi phạm tội, thể hiện ý thức xem thường pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ; gây mất trật tự xã hội ở địa phương. Do đó, cần phải có một mức án nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo; nhằm mục đích giáo dục bị cáo, đồng thời có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội có 01 tiền án chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm, đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo quy định tại điểm h Khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản đã thu hồi trả lại cho người bị hại xem như chưa gây thiệt hại; phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Do đó, cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Về hình phạt áp dụng đối với bị cáo: Căn cứ Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù với một thời gian nhất định để có thể cải tạo bị cáo thành người có ích cho xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo phạm tội nhưng khó khăn về kinh tế nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Viện kiểm sát nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố để xét xử và đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo là có cơ sở pháp luật, đúng người, đúng tội, không oan sai.

[8] Đối với Đặng Thị Ngọc L đã bỏ trốn, không có mặt tại địa phương, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 5 đã ra quyết định truy nã, khi nào bắt được sẽ xem xét xử lý sau.

Đối với lời khai của Nguyễn Thị Kim C khai nhận vào ngày 06/12/2020, C và Đặng Thị Ngọc L còn thực hiện vụ trộm cắp điện thoại di động ở chung cư Quận 6 (không nhớ địa chỉ) và bán được 700.000 đồng, C chia cho L 200.000 đồng. Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục điều tra làm rõ theo thẩm quyền và xử lý sau.

[9] Về vật chứng:

01 (một) điện thoại di động hiệu iphone X, màu đen, số Imei: 356742081395755. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu hồi trả lại cho bị hại Huỳnh Thị Minh U nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Fashion, biển số 67B1-441.47 màu đỏ, số máy ZS152FMH0002134, số khung VTLWCH032TL002134 (không bưng, không

kính, bề mặt nạ trước) do bà Nguyễn Thị Kim L đứng tên chủ sở hữu, bà Nguyễn Thị Kim L đã bán lại cho người khác không rõ lai lịch, không làm thủ tục sang tên; Đặng Thị Ngọc L khai chiếc xe mượn của bà Phạm Thị Thanh T, tuy nhiên bà T khai không có sở hữu chiếc xe nêu trên. Xét chiếc xe không rõ nguồn gốc, Đặng Thị Ngọc L và bị cáo C sử dụng đi phạm tội nên cần giao cho Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng tìm chủ sở hữu hợp pháp của chiếc xe trên trong thời gian nhất định, hết thời hạn trên không ai đến nhận thì tịch thu sung ngân sách nhà nước.

Xét 02 USB ghi lại hình ảnh vụ việc và bản ảnh tang vật (hiện đang lưu theo hồ sơ vụ án) là chứng cứ đang lưu theo hồ sơ vụ án nên tiếp tục lưu theo hồ sơ vụ án.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là bà Huỳnh Thị Minh U đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[11] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Luật phí và lệ phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 1 Điều 173; điểm h, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; điểm h Khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 50; Khoản 1 Điều 53 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Kim C 02 (hai) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày 13 tháng 3 năm 2021.

Căn cứ điểm a Khoản 1, Khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017); a Khoản 2, điểm a Khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Giao cho Cục Thi hành án dân sự Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng tìm chủ sở hữu hợp pháp của 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Fashion, biển số 67B1-441.47 màu đỏ, số máy ZS152FMH0002134, số khung VTLWCH032TL002134 (không bùng, không kính, bề mặt nạ trước) do bà Nguyễn Thị Kim L đứng tên chủ sở hữu trong thời hạn 03 (ba) tháng, hết thời hạn trên không ai đến nhận thì tịch thu nộp sung ngân sách nhà nước.

(Hiện vật chứng đang tạm giữ tại Cục Thi hành án dân sự Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/7/2021).

Tiếp tục lưu theo hồ sơ vụ án 02 USB ghi lại hình ảnh vụ việc và bản ảnh tang vật (hiện đang lưu theo hồ sơ vụ án).

Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Luật phí và lệ phí.

Bị cáo chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TpHCM;
- Sở Tư pháp TpHCM;
- Viện kiểm sát nhân dân TpHCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 5;
- Cơ quan CSĐT Công an Quận 5;
- Phòng PV 06-Công an TpHCM;
- Bộ phận THA HS Tòa án Quận 5;
- Cục Thi hành án dân sự Quận 5;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu Hồ sơ vụ án, VT;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lâm Thanh Tiền